

Số: 109/TB - ĐHKTCN

Thái nguyên, ngày 13 tháng 6 năm 2016

THÔNG BÁO

Về việc bố trí tiếp nhận sinh viên ở KTX học kỳ I, năm học 2016 - 2017

Căn cứ quy định của Nhà trường về công tác quản lý sinh viên nội trú. Căn cứ tình hình bố trí chỗ ở nội trú và kết quả công tác quản lý sinh viên nội trú năm học 2015-2016; Để thuận tiện cho công tác quản lý sinh viên nội trú theo khoa đặc biệt là sinh viên năm thứ nhất (K52), Nhà trường thông báo tới các khoa, bộ môn trực thuộc và toàn thể sinh viên kế hoạch bố trí sinh viên ở nội trú học kỳ I, năm học 2016 - 2017 cụ thể như sau:

1. Nhà trường bố trí 46 phòng thuộc nhà K1 cho sinh viên khoa Quốc tế; 14 phòng thuộc nhà K1, 32 phòng thuộc nhà K3 và toàn bộ nhà K2 cho sinh viên K52. Sinh viên từ năm thứ hai của các khoa còn lại được bố trí ở nhà K4, K5, K6 và 34 phòng nhà K3 (Có sơ đồ bố trí sinh viên ở KTX kèm theo)

2. Từ ngày 13 đến trước ngày 23 tháng 6 năm 2016, sinh viên có nhu cầu ở KTX học kỳ I, năm học 2016-2017 đăng ký trực tiếp với Trung tâm Dịch vụ Tổng hợp (P.108 nhà A6) và nộp phí nội trú theo quy định. Trung tâm Dịch vụ Tổng hợp gửi dữ liệu sinh viên đã đăng ký ở KTX cho các khoa, bộ môn trực thuộc trường chậm nhất trước ngày 25/6/2016.

3. Sau ngày 23 tháng 6 năm 2016, sinh viên đăng ký ở KTX với khoa. Trên cơ sở dữ liệu sinh viên đã đăng ký ở KTX trước ngày 23/6/2016, Ban chủ nhiệm các khoa, bộ môn trực thuộc trường căn cứ sơ đồ và số lượng phân bổ (kèm theo thông báo này) tổ chức cho sinh viên đăng ký ở nội trú đầy đủ số lượng yêu cầu; theo dõi, giám sát việc vào ở KTX của sinh viên; phối hợp với Trung tâm Dịch vụ Tổng hợp để bố trí chỗ ở theo đúng sơ đồ và lập danh sách sinh viên ở KTX học kỳ I năm học 2016- 2017 gửi cho Nhà trường thông qua Trung tâm Dịch vụ Tổng hợp (phòng 108 nhà A6) kèm theo bản mềm qua địa chỉ email: tttdv@tnut.edu.vn trước ngày 20 tháng 7 năm 2016.

3. Các sinh viên được các khoa và bộ môn trực thuộc trường bố trí vào ở KTX phải thực hiện nghiêm chỉnh sự phân công của khoa và bộ môn. Sinh viên nào không chấp hành sẽ bị trừ điểm rèn luyện và xử lý theo quy định của Nhà trường.

Nhà trường yêu cầu lãnh đạo các khoa, Bộ môn trực thuộc trường và Trung tâm Dịch vụ Tổng hợp tổ chức thực hiện tốt việc bố trí sinh viên vào ở KTX kỳ I năm học 2016 - 2017 và báo cáo kết quả lần 1 cho Ban giám hiệu trước ngày 01/8/2016.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Bộ phận Website (để t/b);
- Các khoa, BM trực thuộc trường (để t/h)
- Lưu VT, TT DVTH

KT. HIỆU TRƯỞNG
~~PHÓ HIỆU TRƯỞNG~~



PGS.TS. Trần Xuân Minh



BẢNG PHÂN BỐ SINH VIÊN Ở NỘI TRÚ KỲ I NĂM HỌC 2016 - 2017

Kèm theo thông báo số: 109 TB- ĐHKTCN ngày 13 tháng 6 năm 2016

STT	Khoa	Vị trí	SL Phòng KTX	SL SV ở KTX (8 SV/ Phòng)	Ghi chú
1	Khoa Quốc tế	K1	46	368	
2	Khoa cơ khí	K5	55	440	
3	Khoa Điện tử	K3,K5,K6	46	368	
4	Khoa KT ô tô & MĐL	K5	10	80	
5	Khoa Điện	K4	54	432	
6	Khoa Kinh tế công nghiệp	K4	11	88	
7	Khoa Sư phạm KT	K6	17	136	
8	Khoa Xây dựng & MT	K6	21	168	
9	K52	K1, K2, K3	115	920	
Tổng			375	3000	

SƠ ĐỒ KÝ TÚC XÁ NHÀ K1 KỲ I NĂM HỌC 2016- 2017

501 (Quốc tế)	502 (Quốc tế)	503 (Quốc tế)	504 (Quốc tế)	Cầu thang	505 (Quốc tế)	506 (Philippines)	507 (Philippines)	508 (SVNN)	509 (SVNN)	510 (Quốc tế)	Cầu thang	511 (K52)	512 (K52)	513 (K52)	514 (K52)
401 (Quốc tế)	402 (Quốc tế)	403 (Quốc tế)	404 (Quốc tế)		405 (Quốc tế)	406 (Quốc tế)	407 (Quốc tế)	408 (Quốc tế)	409 (Quốc tế)	410 (Quốc tế)		411 (K52)	412 (K52)	413 (K52)	414 (K52)
301 (SVNN)	302 (Quốc tế)	303 (Quốc tế)	304 (Quốc tế)		305 (Quốc tế)	306 (Quốc tế)	307 + 308 (SHC)		309 (Quốc tế)	310 (Quốc tế)		311 (K52)	312 (K52)	313 (K52)	314 (K52)
201 (Quốc tế)	202 (Quốc tế)	203 (Quốc tế)	204 (Quốc tế)		205 (Quốc tế)	206 (Quốc tế)	207 (Quốc tế)	208 (Quốc tế)	209 (Quốc tế)	210 (Quốc tế)		211 (Quốc tế)	212 (Quốc tế)	213 (K52)	214 (K52)
101 YTế	102 (Quốc tế)	103 (Quốc tế)	104 (Quốc tế)		105 (Quốc tế)	106 (Quốc tế)	107 + 108 (SHC)		109 (Quốc tế)	110 (Quốc tế)		111 (Quốc tế)	112 (Quốc tế)	113 (Quốc tế)	114 (Quốc tế)



SƠ ĐỒ KÝ TÚC XÁ NHÀ K2 KỲ I NĂM HỌC 2016- 2017

501 (K52)	502 (K52)	503 (K52)	504 (K52)	Cầu thang	505 (K52)	506 (K52)	507 (K52)	508 (K52)	509 (K52)	510 (K52)	Cầu thang	511 (K52)	512 (K52)	513 (K52)	514 (K52)
401 (K52)	402 (K52)	403 (K52)	404 (K52)		405 (K52)	406 (K52)	407 (K52)	408 (K52)	409 (K52)	4010 (K52)		411 (K52)	412 (K52)	413 (K52)	414 (K52)
301 (K52)	302 (K52)	303 (K52)	304 (K52)		305 (K52)	306 (K52)	307 + 308 (SHC)		309 (K52)	310 (K52)		311 (K52)	312 (K52)	313 (K52)	314 (K52)
201 (K52)	202 (K52)	203 (K52)	204 (K52)		205 (K52)	206 (K52)	207 (K52)	208 (K52)	209 (K52)	210 (K52)		211 (K52)	212 (K52)	213 (K52)	214 (K52)
101 (K52)	102 (K52)	103 (K52)	104 (K52)		105 (Phòng trực)	106 (K52)	107 + 108 (SHC)		109 (K52)	110 (K52)		111 (K52)	112 (K52)	113 (K52)	114 (K52)

SƠ ĐỒ KÝ TÚC XÁ NHÀ K3 KỲ I NĂM HỌC 2016- 2017

501 (K52)	502 (K52)	503 (K52)	504 (K52)	Cầu thang	505 (K52)	506 (K52)	507 (K52)	508 (K52)	509 (Điện tử)	510 (Điện tử)	Cầu thang	511 (Điện tử)	512 (Điện tử)	513 (Điện tử)	514 (Điện tử)
401 (K52)	402 (K52)	403 (K52)	404 (K52)		405 (K52)	406 (K52)	407 (K52)	408 (K52)	409 (Điện tử)	410 (Điện tử)		411 (Điện tử)	412 (Điện tử)	413 (Điện tử)	414 (Điện tử)
301 (K52)	302 (K52)	303 (K52)	304 (K52)		305 (K52)	306 (K52)	307 + 308 (SHC)		309 (Điện tử)	310 (Điện tử)		311 (Điện tử)	312 (Điện tử)	313 (Điện tử)	314 (Điện tử)
201 (K52)	202 (K52)	203 (K52)	204 (K52)		205 (K52)	206 (K52)	207 (K52)	208 (K52)	209 (Cơ khí)	210 (Cơ khí)		211 (Điện tử)	212 (Điện tử)	213 (Điện tử)	214 (Điện tử)
101 (K52)	102 (K52)	103 (K52)	104 (K52)		105 (K52)	106 (K52)	107 + 108 (SHC)		109 (KTOT)	110 (KTOT)		111 (KTCN)	112 (KTCN)	113 (XDMT)	114 (XDMT)

SƠ ĐỒ KÝ TÚC XÁ NHÀ K4 KỲ I NĂM HỌC 2016- 2017

501 (Điện)	502 (Điện)	503 (Điện)	504 (Điện)	Cầu thang	505 (Điện)	506 (Điện)	507 (Điện)	508 (Điện)	509 (Điện)	510 (Điện)	Cầu thang	511 (Điện)	512 (Điện)	513 (Điện)	514 (Điện)
401 (Điện)	402 (Điện)	403 (Điện)	404 (Điện)		405 (Điện)	406 (Điện)	407 (Điện)	408 (Điện)	409 (Điện)	410 (Điện)		411 (Điện)	412 (Điện)	413 (Điện)	414 (Điện)
301 (Điện)	302 (Điện)	303 (Điện)	304 (Điện)		305 (Điện)	306 (Điện)	307 + 308 (SHC)		309 (Điện)	310 (Điện)		311 (Điện)	312 (Điện)	313 (Điện)	314 (Điện)
201 (Điện)	202 (Điện)	203 (Điện)	204 (Điện)		205 (Điện)	206 (Điện)	207 (Điện)	208 (Điện)	209 (KTCN)	210 (CPC)		211 (KTCN)	212 (CPC)	213 (KTCN)	214 (CPC)
101 (Điện)	102 (Điện)	103 (Điện)	104 (Điện)		105 (Điện)	106 (Điện)	107 + 108 (SHC)		109 (KTCN)	110 (KTCN)		111 (KTCN)	112 (KTCN)	113 (KTCN)	114 (KTCN)

SƠ ĐỒ KÝ TÚC XÁ NHÀ K5 KỲ I NĂM HỌC 2016- 2017

501 (Cơ khí)	502 (Cơ khí)	503 (Cơ khí)	504 (Cơ khí)		505 (Cơ khí)	506 (Cơ khí)	507 (Cơ khí)	508 (Cơ khí)	509 (Cơ khí)	510 (Cơ khí)		511 (Cơ khí)	512 (Cơ khí)	513 (Cơ khí)	514 (Cơ khí)
401 (Cơ khí)	402 (Cơ khí)	403 (Cơ khí)	404 (Cơ khí)		405 (Cơ khí)	406 (Cơ khí)	407 (Cơ khí)	408 (Cơ khí)	409 (Cơ khí)	410 (Cơ khí)		411 (Cơ khí)	412 (Cơ khí)	413 (Cơ khí)	414 (Cơ khí)
301 (Cơ khí)	302 (Cơ khí)	303 (Cơ khí)	304 (Cơ khí)	Cầu thang	305 (Cơ khí)	306 (Cơ khí)	307 + 308 (SHC)		309 (Cơ khí)	310 (Cơ khí)	Cầu thang	311 (Cơ khí)	312 (Cơ khí)	313 (Cơ khí)	314 (Cơ khí)
201 (Cơ khí)	202 (Cơ khí)	203 (Cơ khí)	204 (Cơ khí)		205 (Cơ khí)	206 (Cơ khí)	207 (Cơ khí)	208 (Cơ khí)	209 (Cơ khí)	210 (Cơ khí)		211 (Cơ khí)	212 (Cơ khí)	213 (Cơ khí)	214 (Cơ khí)
101 (LAOS)	102 (LAOS)	103 (LAOS)	104 (KTOT)		105 (Phòng trực)	106 (KTOT)	107 + 108 (SHC)		109 (KTOT)	110 (KTOT)		111 (KTOT)	112 (KTOT)	113 (KTOT)	114 (KTOT)

SƠ ĐỒ KÝ TÚC XÁ NHÀ K6 KỲ I NĂM HỌC 2016- 2017

501 (SPKT)	502 (SPKT)	503 (SPKT)	504 (SPKT)	Cầu thang	505 (Điện tử)	506 (Điện tử)	507 (Điện tử)	508 (Điện tử)	509 (Điện tử)	510 (XDMT)	Cầu thang	511 (XDMT)	512 (XDMT)	513 (XDMT)	514 (XDMT)
401 (SPKT)	402 (SPKT)	403 (SPKT)	404 (SPKT)		405 (Điện tử)	406 (Điện tử)	407 (Điện tử)	408 (Điện tử)	409 (LAOS)	410 (XDMT)		411 (XDMT)	412 (XDMT)	413 (XDMT)	414 (XDMT)
301 (LAOS)	302 (SPKT)	303 (SPKT)	304 (SPKT)		305 (Điện tử)	306 (Điện tử)	307 + 308 (SHC)		309 (Điện tử)	310 (XDMT)		311 (XDMT)	312 (XDMT)	313 (XDMT)	314 (XDMT)
201 (SPKT)	202 (LAOS)	203 (LAOS)	204 (SPKT)		205 (Điện tử)	206 (Điện tử)	207 (Điện tử)	208 (Điện tử)	209 (Điện tử)	210 (CPC)		211 (XDMT)	212 (CPC)	213 (XDMT)	214 (XDMT)
101 (SPKT)	102 (SPKT)	103 (SPKT)	104 (SPKT)		105 (Điện tử)	106 (Điện tử)	107 + 108 (SHC)		110 (Điện tử)	110 (XDMT)		111 (XDMT)	112 (XDMT)	113 (XDMT)	114 (XDMT)